I2367FM

Tính năng

HDMI
Cổng HDMI (High-Definition Multimedia Interface) được hỗ trợ bởi các hệ máy Console, các card đồ họa, các thiết bị set-top box và hệ thống bảo vệ nội dung kỹ thuật số HDCP. Phiên bản HDMI 1.3-1.4b hỗ trợ tốc độ làm mới tối đa lên đến 144 Hz@1080p và 75 Hz@1440p, trong khi phiên bản HDMI 2.0-2.0b hỗ trợ tốc độ làm mới lên đến 240Hz@1080p, 144Hz@1440p và 60 Hz@2160p (4K).

Chân đế đa năng
Chân đế đa năng này mở rộng các tùy chọn làm việc và xem của bạn. Bạn có thể sử dụng màn hình trên bàn làm việc hoặc tháo chân đế và treo nó lên tường. Lựa chọn vị trí lý tưởng của bạn - nó di chuyển một cách liền mạch từ bảng tính và email đến các trò chơi, phim và trình chiếu.

Công nghệ kết nối MHL
Công nghệ Mobile High-Definition Link (MHL) cho phép bạn phản chiếu nội dung từ các thiết bị di động của mình trực tiếp trên màn hình này. Sử dụng cáp MHL để kết nối điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng của bạn và biến tất cả hoạt động giải trí của bạn trở nên sống động trên màn hình điều khiển lớn với âm thanh kỹ thuật số đầy đủ. Thư giãn và thưởng thức các trò chơi, phim, ảnh và ứng dụng của bạn trên màn hình lớn trong khi đồng thời sạc thiết bị di động của bạn.

Bảo hành ba năm
AOC đảm bảo chất lượng của từng màn hình với chế độ bảo hành ba năm kể từ ngày mua hàng. Trong thời hạn bảo hành, bất kỳ màn hình AOC nào có lỗi sản xuất hoặc linh kiện bị lỗi sẽ được sửa chữa hoặc thay thế mà không tính thêm phí.

TỔNG QUAN	
Tên mẫu	I2367FM
Kênh	B2C
Dòng sản phẩm	Style-line
Ngày ra mắt (dự kiến)	01/01/2015
EAN	4038986144186

HIỂN THỊ THÔNG TIN	
Kích thước màn hình (inch)	23,0
Phẳng/Cong	Flat
Độ cứng của màn hình hiển thị	3H
Mật độ điểm ảnh (mm)	0,265
Độ phân giải của bảng điều khiển	1920x1080
Tỷ lệ khung hình	16:9
Loại bảng điều khiển	IPS
Loại đèn nền	WLED
Max Tốc độ làm mới	60 Hz
Thời gian phản hồi GtG	5 ms
Tỷ lệ tương phản tĩnh	1000:1
Tỷ lệ tương phản động	50M:1
Góc nhìn (CR10)	178/178
Màu sắc màn hình hiển thị	16.7 Million
Brightness in nits	250 cd/m2

CÔNG THÁI HỌC	
Trục	No

SỰ BỀN VỮNG	
Chứng nhận TCO	6
WEEE	Có
Tuân thủ chỉ thị RoHS	Có

CÔNG SUẤT TIÊU THỤ	
Nguồn cấp điện	External
Công suất tiêu thụ khi bật (phương pháp kiểm định nhãn năng lượng Energystar) tính bằng watt	20,73
Công suất tiêu thụ ở chế độ chờ tính bằng watt	0,3
Công suất tiêu thụ khi tắt tính bằng watt	0,2
Lớp năng lượng	A

TUÂN THỦ QUY ĐỊNH	
CE	Có
TUV-Bauart-Mark	Có
EAC	Có
FCC	Có
Microsoft WHQL	Có
Chính sách điểm ảnh	ISO 9241-307

KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM	
Kích thước sản phẩm bao gồm cả đế (RxCxS) mm	394.4(H) x 531.4(W) x 120.6(D)
Kích thước đóng gói (RxCxS) mm	408(H) x 613(W) x 131(D)
Tổng trọng lượng bao gồm cả bao bì (tính bằng kg)	5,73
Trọng lượng tịnh không bao gồm bao bì (tính bằng kg)	3,75

THÔNG TIN KHÁC	
Thời hạn bảo hành	3 years